

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HÓA

Hợp đồng số:/2012/HĐMB

- Căn cứ Bộ luật Dân sự năm 2005;
- Luật Thương mại năm 2005 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ vào đơn chào hàng (đặt hàng hoặc sự thực hiện thỏa thuận của hai bên).

Hôm nay ngày.....tháng.....năm.....

Tại địa điểm:.....

Chúng tôi gồm:

Bên A

Tên doanh nghiệp:

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: Fax:

Tài khoản số:

Mở tại ngân hàng:

Đại diện là:

Chức vụ:

Giấy ủy quyền (nếu thay người đại diện theo pháp luật ký) số: ngày.....tháng....năm....

do.....chức vụ..... ký.

Bên B

Tên doanh nghiệp:

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: Fax:

Tài khoản số:

Mở tại ngân hàng:

Đại diện là:

Chức vụ:

Giấy ủy quyền (nếu thay người đại diện theo pháp luật ký) số: ngày.....tháng....năm.....

do.....chức vụ..... ký.

Điều 5: Phương thức giao nhận

1. Bên A giao cho bên B theo lịch sau:

Số TT	Tên hàng	Đơn vị	Số lượng	Thời gian	Địa điểm	Ghi chú

2. Phương tiện vận chuyển và chi phí vận chuyển do bên chịu.
3. Chi phí bốc xếp (mỗi bên chịu một đầu hoặc)
4. Quy định lịch giao nhận hàng hóa mà bên mua không đến nhận hàng thì phải chịu chi phí lưu kho bãi là..... đồng/ngày. Nếu phương tiện vận chuyển bên mua đến mà bên bán không có hàng giao thì bên bán phải chịu chi phí thực tế cho việc điều động phương tiện.
5. Khi nhận hàng, bên mua có trách nhiệm kiểm nhận phẩm chất, quy cách hàng hóa tại chỗ. Nếu phát hiện hàng thiếu hoặc không đúng tiêu chuẩn chất lượng v.v... thì lập biên bản tại chỗ, yêu cầu bên bán xác nhận. Hàng đã ra khỏi kho bên bán không chịu trách nhiệm (trừ loại hàng có quy định thời hạn bảo hành).
- Trường hợp giao nhận hàng theo nguyên đai, nguyên kiện, nếu bên mua sau khi chở về nhập kho mới hiện có vi phạm thì phải lập biên bản gọi cơ quan kiểm tra trung gian (Vinacontrol) đến xác nhận và phải gửi đến bên bán trong hạn 10 ngày tính từ khi lập biên bản. Sau 15 ngày nếu bên bán đã nhận được biên bản mà không có ý kiến gì thì coi như đã chịu trách nhiệm bồi thường lô hàng đó.
6. Mỗi lô hàng khi giao nhận phải có xác nhận chất lượng bằng phiếu hoặc biên bản kiểm nghiệm; khi đến nhận hàng, người nhận phải có đủ:
- Giấy giới thiệu của cơ quan bên mua;
 - Phiếu xuất kho của cơ quan bên bán;
 - Giấy chứng minh nhân dân.

Điều 6: Bảo hành và hướng dẫn sử dụng hàng hóa

1. Bên bán có trách nhiệm bảo hành chất lượng và giá trị sử dụng loại hàng cho bên mua trong thời gian là..... tháng.
2. Bên bán phải cung cấp đủ mỗi đơn vị hàng hóa một giấy hướng dẫn sử dụng (nếu cần).

Điều 7: Phương thức thanh toán

1. Bên A thanh toán cho bên B bằng hình thức trong thời gian

Điều 8: Các biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng (nếu cần).

Lưu ý: Chỉ ghi ngắn gọn cách thức, tên vật bảo đảm và phải lập biên bản riêng.

Điều 9: Trách nhiệm vật chất trong việc thực hiện hợp đồng

1. Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản đã thỏa thuận trên, không được đơn phương thay đổi hoặc hủy bỏ hợp đồng, bên nào không thực hiện hoặc đơn phương đình chỉ thực hiện hợp đồng mà không có lý do chính đáng thì sẽ bị phạt tới.....% giá trị của hợp đồng bị vi phạm (cao nhất là 8%).
2. Bên nào vi phạm các điều khoản trên đây sẽ phải chịu trách nhiệm vật chất theo quy định của các văn bản pháp luật có hiệu lực hiện hành về phạt vi phạm chất lượng, số lượng, thời gian, địa điểm, thanh toán, bảo hành v.v... mức phạt cụ thể do hai bên thỏa thuận dựa trên khung phạt Nhà nước đã quy định trong các văn bản pháp luật về hợp đồng kinh tế.

Điều 10: Thủ tục giải quyết tranh chấp hợp đồng

1. Hai bên cần chủ động thông báo cho nhau tiến độ thực hiện hợp đồng. Nếu có vấn đề gì bất lợi phát sinh các bên phải kịp thời thông báo cho nhau biết và tích cực bàn bạc giải quyết (cần lập biên bản ghi toàn bộ nội dung).
2. Trường hợp các bên không tự giải quyết được mới đưa vụ tranh chấp ra tòa án.

Điều 11: Các thỏa thuận khác (nếu cần)

Các điều kiện và điều khoản khác không ghi trong này sẽ được các bên thực hiện theo quy định hiện hành của các văn bản pháp luật về hợp đồng kinh tế.

Điều 12: Hiệu lực của hợp đồng

Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày đến ngày

Hai bên sẽ tổ chức họp và lập biên bản thanh lý hợp đồng này sau khi hết hiệu lực không quá 10 ngày.

Bên có trách nhiệm tổ chức và chuẩn bị thời gian địa điểm thanh lý.

Hợp đồng này được làm thành bản, có giá trị như nhau. Mỗi bên giữ bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A

Chức vụ

Ký tên, đóng dấu

ĐẠI DIỆN BÊN B

Chức vụ

Ký tên, đóng dấu

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HOÁ

Số /20...../HĐMB

- Căn cứ Bộ Luật Dân sự được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2005;

- Căn cứ nhu cầu và khả năng của hai bên.

Hôm nay, ngày tháng năm, tại Chúng tôi gồm có:

BÊN MUA:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Đại diện bởi: Ông (bà)

Chức vụ:

Mã số thuế:

Tài khoản số:

Ngân hàng:

Sau đây gọi tắt là Bên A

BÊN BÁN:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Đại diện bởi:

Chức vụ: Giám đốc:

Mã số thuế:

Tài khoản số: Tại ngân hàng:

Sau đây gọi tắt là Bên B

Hai bên A và B thống nhất thoả thuận nội dung Hợp đồng như sau:

ĐIỀU 1: ĐỐI TƯỢNG VÀ GIÁ CẢ

Đơn vị tính: 1000đồng

STT	Tên hàng hoá	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1					
2					
3					
4					
5					
6					
7					
8	Cộng tiền hàng				<i>Bằng chữ:</i>
9	Thuế GTGT (%)				
10	Tổng tiền thanh toán				

Giá cả trên chưa bao gồm thuế Giá trị gia tăng.

Hàng hoá do Bên Bán cung cấp phải đảm bảo đúng chất lượng (Có Giấy chứng nhận hàng hoá cung cấp đạt tiêu chuẩn chất lượng của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền)

ĐIỀU 2: THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

Thời hạn Hợp đồng là: tháng kể từ ngày đến hết ngày

ĐIỀU 3: THỜI HẠN VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

Tổng số tiền Bên Mua phải Thanh toán cho Bên Bán là:đồng/lô hàng

(Bằng chữ: ngàn đồng)

Giá trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng.

Thời hạn thanh toán:

Mỗi một lô hàng khi Bên B xuất ra Bên A sẽ thanh toán làm hai lần:

Lần 1: tổng giá trị lô hàng, ngay sau khi Bên B giao hàng.

Lần 2: giá trị còn lại, sau ngày kể từ ngày Bên B giao hàng.

(Ngày được tính bao gồm cả ngày nghỉ và ngày lễ, ngày tết)

Phương thức thanh toán: Thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.

Khi Bên A thanh toán tiền hàng theo các lần thanh toán, Bên B có nghĩa vụ ghi hoá đơn, chứng từ chứng nhận việc đã thanh toán của Bên A theo qui định của pháp luật.

ĐIỀU 4: THỜI ĐIỂM VÀ ĐỊA ĐIỂM CHUYỂN GIAO TÀI SẢN:

Bên bán chuyển giao tài sản cho Bên mua tại trong thời hạn ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng;

ĐIỀU 5: NGHĨA VỤ CỦA BÊN BÁN

5.1 Bên Bán chịu trách nhiệm về số lượng, chất lượng đối với toàn bộ các sản phẩm do Bên Bán cung cấp cho tới khi hàng đến

5.2 Bên Bán có nghĩa vụ giao hàng cho Bên mua tại

5.3 Bên Bán có nghĩa vụ cung cấp mọi chỉ dẫn cần thiết đối với việc bảo quản, sử dụng hàng hoá theo quy định của Hợp đồng này cho Bên mua.

ĐIỀU 6: NGHĨA VỤ CỦA BÊN MUA

6.1. Bên mua có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ chi phí vận chuyển từ kho xưởng của mình đến

6.2. Tổ chức tiếp nhận nhanh, an toàn, dứt điểm cho từng lô hàng.

6.3. Thanh toán theo quy định tại Điều 7 Hợp đồng này.

6.4. Chịu chi phí bốc dỡ từ xe xuống khi Bên Bán vận chuyển hàng hoá đến

ĐIỀU 7: THANH LÝ HỢP ĐỒNG

Sau ngày kể từ ngày hai Bên đã thực hiện đầy đủ và nghiêm chỉnh các Điều khoản trong Hợp đồng này, mà không có vướng mắc gì thì Hợp đồng coi như đã được thanh lý.

ĐIỀU 8: PHẠT HỢP ĐỒNG VÀ BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI

Đối với Bên Bán:

- Nếu Bên Bán không giao hàng đúng thời hạn quy định tại Hợp đồng này thì sẽ bị phạt số tiền là 0,05% Tổng giá trị Hợp đồng cho 01 ngày vi phạm.
- Nếu Bên Bán không giao đủ hàng đúng số lượng và chất lượng theo quy định tại Hợp đồng này thì sẽ phải cung cấp tiếp hàng hoá theo đúng quy định và bị phạt số tiền là 0,05% Tổng giá trị hàng hoá bị vi phạm cho 01 ngày chậm.

Đối với bên mua:

- Nếu Bên mua không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán theo qui định tại Hợp đồng này thì sẽ bị phạt số tiền là 0,05% Tổng giá trị Hợp đồng cho 01 ngày vi phạm.
- Nếu Bên mua không thực hiện đúng nghĩa vụ tiếp nhận hàng theo qui định của Hợp đồng này thì sẽ bị phạt số tiền là 0,05% Tổng giá trị Hợp đồng cho 01 ngày vi phạm.

ĐIỀU 9: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này nếu xảy ra bất kỳ sự bất đồng nào, Bên này sinh bất đồng sẽ thông báo cho bên kia bằng văn bản. Hai bên sẽ thương lượng để giải quyết các bất đồng đó. Trường

hợp các bên không tự thương lượng được thì sự việc sẽ được đưa ra giải quyết theo qui định của pháp luật.

ĐIỀU 10: CÁC TRƯỜNG HỢP CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

Hợp đồng này sẽ được chấm dứt trong các trường hợp sau:

- Khi các Bên thực hiện xong các quyền và nghĩa vụ quy định trong Hợp đồng này.
- Khi một Bên vi phạm hợp đồng dẫn đến Hợp đồng không thể thực hiện được thì phía Bên kia có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng.
- Hợp đồng có thể được chấm dứt do sự thỏa thuận của các Bên.

ĐIỀU 12: HIỆU LỰC THI HÀNH

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký, và chỉ được coi là kết thúc khi các Bên đã hoàn thành các nghĩa vụ của mình trong Hợp đồng. Trong trường hợp một Bên muốn sửa đổi các điều khoản trong hợp đồng thì phải thông báo cho Bên kia biết trước ít nhất là 03 ngày và cùng nhau thỏa thuận lại những điểm cần thay đổi với sự đồng ý của hai Bên.

Hợp đồng này được lập thành bản, mỗi Bên giữ bản, các bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN BÁN

ĐẠI DIỆN BÊN MUA